

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 07-5-2020
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lý Văn Dương**.
2. Bà **Vương Thị Dung**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Quách Kim Lâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông **Vũ Văn Hội** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai vụ án thụ lý số 591/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2020/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Khánh H**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 4, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh **Phan Minh H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt; anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/9/2019; bản tự khai ngày 25/12/2019; các biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Khánh H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai và được cấp Giấy chứng nhận kết

hôn ngày 17/8/2016. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H luôn tỏ ra khó chịu, kiêu chuyên gây gổ với chị, không quan tâm, chăm sóc cho vợ con, tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã, bất đồng trong cuộc sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm gia đình ngày càng lạnh nhạt. Chị và anh H đã tự hòa giải với nhau nhiều lần nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Nay chị nhận thấy tình cảm gia đình không thuận hòa, không thể hàn được vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung tên là Phan Nguyễn Xuân A, sinh ngày 21/01/2017. Chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phan Minh H: Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh H vẫn không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án tại các buổi làm việc, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không thể tiến hành ghi nhận ý kiến của anh H.

Tại phiên Tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực H đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; về quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý của đương sự, thẩm quyền thụ lý của Tòa án, thủ tục thu thập chứng cứ đúng quy định; quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ, thủ tục cấp tổng đạt cho các đương sự đảm bảo theo quy định pháp luật. Các quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo thực H. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật nên Viện kiểm sát không có ý kiến hay kiến nghị gì.

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; đề nghị Hội đồng xét xử:

1) Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Khánh H. Cho chị H được ly hôn với anh Phan Minh H.

2) Về con chung: Giao con chung tên là Phan Nguyễn Xuân A, sinh ngày 21/01/2017 cho chị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng khi ly hôn, tạm thời miễn cho anh H nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3) Về tài sản chung; nợ chung: Không xem xét, không giải quyết.

4) Về án phí: Chị Nguyễn Thị Khánh H chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn anh Phan Minh H H cư trú tại ấp Tân Lập, xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Quán theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị H yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh H, yêu cầu được nuôi con nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về xác định tư cách đương sự: Chị Nguyễn Thị Khánh H là nguyên đơn; anh Phan Minh H là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Phan Minh H nhưng anh H vắng mặt mà không có lý do chính đáng; chị H có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về hôn nhân: Qua lời khai của các đương sự cùng tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể H anh H và chị H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Túc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 17/8/2016. Cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra xung đột trong cuộc sống; chị H và anh H H nay không còn chung sống với nhau. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng quy định "*Vợ chồng pH có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực H các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau*". Xét thấy cuộc sống hôn nhân của chị H, anh H lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị H yêu cầu ly hôn nên chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh H theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về con chung: Chị H và anh H có một con chung tên là Phan Nguyễn Xuân A, sinh ngày 21/01/2017. Qua kết quả xác minh thu thập tài liệu, chứng cứ ở địa phương và tài liệu, chứng cứ chị H cung cấp thể H trong thời gian không còn chung sống với nhau, chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, H nay

chị H đang làm công nhân, có thu nhập ổn định. Xét thấy chị H đủ điều kiện để đảm bảo việc chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung nên Hội đồng xét xử giao các con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung, nên tạm thời miễn cho anh H nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét.

[8] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Khánh H chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán là phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1) *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Khánh H. Chị Nguyễn Thị Khánh H được ly hôn với anh Phan Minh H.

2) *Về con chung*: Giao con chung tên là Phan Nguyễn Xuân An, sinh ngày 21/01/2017 cho chị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng khi ly hôn. Tạm thời miễn cho anh H nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3) *Về tài sản chung và nợ chung*: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

4) *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Khánh H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn được cản trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0002724 ngày 11/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán. Chị H đã nộp đủ án phí.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục Thi hành án dân sự Định Quán;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Tuấn